

Số: 42/2018/QĐST- HNGĐ

Ninh Hải, ngày 10 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 55/2018/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2018 giữa:
 - **Nguyên đơn:** Bà Trần Thị H – sinh năm: 1981.
 - **Bị đơn:** Ông Phan Tấn H – sinh năm: 1976.
- Cùng địa chỉ: Khu phố NC, thị trấn KH, huyện NH, tỉnh Ninh Thuận.
- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
 - Căn cứ vào điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
 - Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 02/5/2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 02/5/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị H và ông Phan Tấn H.
 2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Bà Trần Thị H có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Tấn T, sinh ngày 02/4/2006. Ông Phan Tấn H có quyền và nghĩa vụ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phan Thị H, sinh ngày 02/5/2004 và cháu Phan Thị H, sinh ngày 10/5/2010. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.
- Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.
- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - Về án phí: Bà Trần Thị H phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm (về hôn nhân), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng

án phí đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai số 0015556 ngày 14/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. Hoàn trả lại cho bà H số tiền chênh lệch là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Các đương sự;
- Lưu (HS, AV);
- UBND (xã/phường) nơi đăng ký kết hôn.

Thẩm phán

Trần Thị Thu Hằng

